TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2021/QĐST - HNGĐ	*Như Xuân, Ngày 14 tháng 05 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2021/TLST- HNGĐ, ngày 01 tháng 04 năm 2021, giữa:

*Nguyên đơn:*Chị **Lê Thị Ng** – Sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Khu Phố Cát Tiến, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh **Hoàng Văn Q** – Sinh năm: 1987.

Địa chỉ*:* Khu Phố Cát Tiến, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 144, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 68; 69; 70; 71; 72; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 6, 19, 26 và Điều 27 của nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 05 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản nghi nhận sự tự nguyện và hoà giải thành ngày 06/05/2021 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Ng và anh Hoàng Văn Q

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về hôn nhân:* Chị Lê Thị Ng và anh Hoàng Văn Q đều có ý kiến chung, cùng thống nhất: Anh, chị kết hôn với nhau vào ngày 18/05/2011, có giấy chứng nhận kết hôn do UBND xã Hóa Quỳ, huyện Như Xuân cấp trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện không bị lừa dối, ép buộc. Trong quá trình chung sống giữa chị Ng và anh Q thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cải vã, xúc phạm nhau. Đến nay vợ chồng đã sống ly thân nhau không ai quan tâm, chăm sóc gia đình chung. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng

không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Ng và anh Q đều thống nhất thuận tình ly hôn.

* *Về con chung:* Chị Lê Thị Ng và anh Hoàng Văn Q đều có ý kiến chung thống nhất: Trong quá trình chung sống vợ chồng không ai có con riêng và có 02 con chung. Cháu thứ nhất là: Hoàng Văn Ng - Giới tính: Nam; Sinh ngày: 09/09/2011. Cháu thứ hai là Hoàng Văn L – Giới tính nam; Sinh ngày 20/10/2012. Cả hai cháu đều phát triển khỏe mạnh bình thường về thể lực và trí lực, không ốm đau bệnh tật gì. Tại bản tự khai ngày 12 tháng 04 năm 2021 cháu Hoàng Văn Ng có nguyện vọng xin được ở với bố là anh Hoàng Văn Q, cháu Hoàng Văn L có nguyện vọng xin được ở với mẹ là chị Lê Thị Ng. Chị Ng và anh Q đều có ý kiến thống nhất thỏa thuận là: Giao cháu Hoàng Văn Ng cho Anh Hoàng Văn Q(Bố đẻ) trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) và giao cháu Hoàng Văn L cho mẹ cháu là chị Lê Thị Ng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Ng và anh Q thống nhất không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng.

Chị Lê Thị Ng và anh Hoàng Văn Q có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản anh, chị thực hiện quyền này và anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con theo quy định.

* *Về tài sản và các nghĩa vụ chung:* Chị Lê Thị Ng và anh Hoàng Văn Q thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này.

* *Về án phí:* Chị Lê Thị Ng và anh Hoàng Văn Q đều có ý kiến thống nhất: Chị Ng phải chịu 150.000 đồng tiền án phí DS - HNGĐ sơ thẩm. Hiện chị Ng đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân, theo biên lai thu số AA/2019/0012193, ngày 01 tháng 04 năm 2021. Do đó chị Ng được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp; anh Q không phải nộp tiền án phí DS - HNGĐ sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Xuân;
- Chi cục THA DS huyện Như Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã Hóa quỳ, huyện Như Xuân;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Công Tuấn